

Số: /BC-UBND

Bảo Yên, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng NTM trên địa bàn huyện Bảo Yên và phấn đấu hoàn thành huyện NTM vào năm 2025

Kính gửi: UBND tỉnh Lào Cai

Thực hiện văn bản số 567/VPUBND-NLN ngày 02/6/2021 của VP UBND tỉnh Lào Cai về việc kiểm tra thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Bảo Yên. UBND huyện Bảo Yên báo cáo việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đến tháng 6/2021 và định hướng đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. Kết quả xây dựng NTM trên địa bàn Bảo Yên

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới

Căn cứ Bộ tiêu chí huyện NTM giai đoạn 2021 - 2025 huyện Bảo Yên đã chủ động rà soát, đánh giá thực trạng 9 tiêu chí huyện nông thôn mới, kết quả rà soát, đánh giá cụ thể như sau:

Số tiêu chí tự đánh giá đạt chuẩn 2/9 tiêu chí, bao gồm: Tiêu chí số 3- Thủy Lợi; Tiêu chí số 4 - Điện.

Số tiêu chí đánh giá chưa đạt chuẩn là 7/9 tiêu chí, bao gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao Thông; Tiêu chí số 5-Y tế, văn hóa, giáo dục Tiêu chí số 6- Kinh tế; Tiêu chí số 7-Môi trường; Tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống; Tiêu chí số 9 - An ninh trật tự - Hành chính công.

2. Kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới

Tính đến nay huyện Bảo Yên xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới là 7 xã (Việt Tiến, Yên Sơn, Nghĩa Đô, Lương Sơn và Tân Dương, Minh Tân, Xuân Thượng).

Hiện nay huyện có 9 xã chưa hoàn thành: Xã Vĩnh Yên, Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn, Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Thượng Hà, Tân Tiến.

Xã đã đạt ≥ 15 tiêu chí: 1 xã (Vĩnh Yên)

Xã đạt 10 - 15 tiêu chí: 8 xã (Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn, Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Thượng Hà, Tân Tiến).

Tiêu chí bình quân: Đạt 14,94 tiêu chí/xã.

Kết quả thực hiện từng tiêu chí:

2.1. Quy hoạch: Đạt 15/16 xã (2 xã Long Phúc, Long Khánh sát nhập thành xã Phúc Khánh vì vậy phải điều chỉnh và quy hoạch lại).

- 2.2. *Giao thông*: Hoàn thành 12/16 xã
- 2.3. *Thủy lợi*: Hoàn thành 16/16 xã đạt
- 2.4. *Điện*: Hoàn thành 14/16 xã
- 2.5. *Trường học*: Hoàn thành 9/16 xã
- 2.6. *Cơ sở vật chất văn hóa*: Hoàn thành 7/16 xã
- 2.7. *Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn*: Hoàn thành 16/16 xã
- 2.8. *Thông tin và truyền thông*: Hoàn thành 16/16 xã
- 2.9. *Nhà ở dân cư* : Hoàn thành 11/16 xã
- 2.10. *Thu nhập*: Hoàn thành 8/16 xã
- 2.11. *Hộ nghèo*: Hoàn thành 10/16 xã
- 2.12. *Lao động có việc làm*: Hoàn thành 16/16 xã
- 2.13. *Tổ chức sản xuất*: Hoàn thành 14/16 xã
- 2.14. *Giáo dục và đào tạo*: Hoàn thành 14/16 xã
- 2.15. *Y tế*: Hoàn thành 16/16 xã.
- 2.16. *Văn hóa*: Hoàn thành 16/16 xã.
- 2.17. *Môi trường và an toàn thực phẩm*: Hoàn thành 7/16 xã
- 2.18. *Hệ thống tổ chức chính trị và tiếp cận pháp luật*: Hoàn thành 8/16 xã
- 2.19. *Quốc phòng và An ninh*: Hoàn thành 14/16 xã

II. Phần đầu hoàn thành huyện vào năm 2025

2.1. Mục tiêu: Xây dựng huyện Bảo Yên đến năm 2025 hoàn thành huyện nông thôn mới. Hoàn thành 16/16 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới và 5 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (Duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn, đạt chuẩn thêm 9 xã nông thôn mới và 5 xã nông thôn mới nâng cao).

2.2. Nhiệm vụ:

- Duy trì, nâng cao 2 tiêu chí huyện nông thôn mới đã đạt và phần đầu xây dựng đạt chuẩn 7 tiêu chí (Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao Thông; Tiêu chí số 5-Y tế, văn hóa, giáo dục Tiêu chí số 6- Kinh tế; Tiêu chí số 7-Môi trường; Tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống; Tiêu chí số 9 - An ninh trật tự - Hành chính công).

- Duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn NTM: Xã Yên Sơn, Minh Tân, Xuân Thượng.

- Đạt chuẩn nông thôn mới 9 xã và nông thôn mới nâng cao 5 xã. Cụ thể như sau:

+ Năm 2021 hoàn thành 02 xã Vĩnh Yên, Bảo Hà và xã 01 xã Nghĩa Đô hoàn thành NTM nâng cao

+ Năm 2022 hoàn thành 03 xã (Điện Quan, Cam Cọn, Kim Sơn) và 02 xã (Lương Sơn, Tân Dương) hoàn thành NTM nâng cao

+ Năm 2023 hoàn thành 04 xã (Thượng Hà, Tân Tiến, Phúc Khánh, Xuân Hòa) và 02 xã (Việt Tiến, Vĩnh Yên) hoàn thành NTM nâng cao

+ Năm 2024 hoàn thành các tiêu chí huyện NTM.

+ Năm 2025, duy trì nâng cao các tiêu chí và hoàn thiện hồ sơ công nhận huyện NTM.

*** *Nhiệm vụ tiêu chí huyện NTM***

- *Tiêu chí 1 (Quy hoạch)*: Xây quy hoạch vùng huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật xây dựng, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

- *Tiêu chí 2 (Giao thông)*: Nâng cấp 11,2km đường cấp phối do huyện quản lý lên láng nhựa để phù hợp TCVN 4054:2005, nâng tổng km đường huyện quản lý được BTXM hoặc nhựa hóa lên 84,8km/84,8km đạt 100%.

- *Tiêu chí 3 (Thủy lợi)*: Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi hiện có trên địa bàn.

- *Tiêu chí 4 (Điện)*: Xây dựng 21 km đường dây 35Kv, 10 km đường dây 22Kv đảm bảo 100% số thôn trên địa bàn huyện có điện lưới Quốc gia.

- *Tiêu chí 5 (Y tế - Văn hóa - Giáo dục)*: Xây mới nhà thư viện huyện, nâng cấp trụ sở làm việc và nhà công vụ trung tâm văn hóa thể thao truyền thông; Trường THPT số 1 Bảo Yên xây mới 13 phòng; Trường THPT số 2 Bảo Yên: Xây mới 13 phòng; Trường PTDTNT THCS&THPT Bảo Yên: Xây mới 19 phòng

- *Tiêu chí 6 (Kinh tế)*: Phân đầu đến hết năm 2025, toàn huyện có 800 ha diện tích chè và 100% diện tích chè được chứng nhận VietGAP, 500 ha cây dâu tằm; 500 ha cây sả, cây quế 25.000 ha. Tiếp tục xây dựng các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm đảm bảo 10% sản lượng đối với sản phẩm nông nghiệp chủ lực. Xây dựng 05 dự án chuỗi sản phẩm chủ lực tạo đột phá trong khâu chế biến của huyện làm cơ sở nhân rộng trong thời gian tiếp theo.

- *Tiêu chí 7 (Môi trường)*: Kiểm tra, rà soát, đánh giá và hướng dẫn các cơ sở sản xuất, chế biến, dịch vụ (công nghiệp, chế biến lâm sản, làng nghề, chăn nuôi, chế biến lương thực, thực phẩm...) thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường. Xây dựng cụm dân cư kiểu mẫu; chỉ đạo mỗi xã phân đầu xây dựng một con đường hoa, đường kiểu mẫu. Trụ sở cơ quan, các khu vực sinh hoạt văn hóa cộng đồng tập trung phải bố trí thùng chứa phân loại chất thải rắn tại nguồn. Chỉ đạo UBND các xã thống kê rà soát các hộ dân khu trung tâm chưa có biện pháp xử lý rác thải, lên phương án thành lập tổ thu rác.

Đối với rác thải hữu cơ và các loại phế liệu, khuyến khích tái chế, tái sử dụng. Đối với các hộ gia đình sinh sống xa các bãi rác, thực hiện đào hố chôn lấp, xử lý tại chỗ, Giảm thiểu phát sinh rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy. Không đốt chất thải nhựa gây ô nhiễm môi trường không khí.

- *Tiêu chí 8 (Môi trường sống)*

Lên phương án kiểm kê, kiểm soát chất lượng nước mặt trên địa bàn huyện, duy trì xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp tại khu vực đô thị, đối với các xã tiếp tục xây dựng kế hoạch dọn dẹp vệ sinh, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp - an toàn, có thêm nhiều tuyến đường hoa và tuyến đường hoa kiểu mẫu, mô hình nhà sạch, vườn đẹp. Cũng cố mạng lưới quản lý công tác ATTP từ huyện đến cơ sở; tăng cường rà soát việc tuân thủ các điều kiện theo Luật An toàn thực phẩm của các cơ sở kinh doanh, sản xuất, bếp ăn trên địa bàn huyện; hạn chế xảy ra ngộ độc và các bệnh truyền qua thực phẩm ở mức thấp nhất.

- *Tiêu chí 9 (An ninh, trật tự hành chính công)*: Ban hành Nghị quyết lãnh đạo về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn, xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Củng cố xây dựng lực lượng vũ trang huyện đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

*** Nhiệm vụ tiêu chí xã NTM**

- *Tiêu chí 1 (Quy hoạch)*: Xây dựng Đồ án quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Phúc Khánh, quy hoạch chi tiết xã Xuân Hòa, điều chỉnh quy hoạch chi tiết trung tâm xã Yên Sơn.

- *Tiêu chí 2 (Giao thông)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 12/16 xã đạt chuẩn tiêu chí, phần đầu hoàn thành thêm 4 xã chưa đạt (Thượng Hà, Cam Cọn, Bảo Hà, Vĩnh Yên). Nhu cầu đầu tư xây dựng cụ thể:

+ Đường trục xã 26,54 km (nâng cấp 22,9 km, làm mới 3,6 km)

+ Đường liên thôn 140,1 km (nâng cấp 116,7 km, làm mới 23,5 km).

- *Tiêu chí 3 (Thủy lợi)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 16/16 xã đã đạt chuẩn. Nhu cầu đầu tư xây dựng làm mới 10km kênh BT; nâng cấp 52 đập đầu mối; nâng cấp 04 hồ chứa; sửa chữa, nâng cấp 76,877 km kênh.

- *Tiêu chí 4 (Điện)*: Duy trì và nâng cao chất lượng điện của 14/16 xã đã đạt chuẩn. Phần đầu hoàn thành thêm 2 xã (Vĩnh Yên, Thượng Hà). Nhu cầu đầu tư xây dựng 20 trạm biến áp; làm mới 44.5 km đường dây trung thế 35 kV, 10 km đường dây 22KV; làm mới và nâng cấp 60,5 km đường hạ thế 0,4 kV, làm mới một số cột điện cho các thôn bản đặc biệt khó khăn, thay mới trên 1000 công tơ)

- *Tiêu chí 5 (Trường học)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 9/16 xã đạt chuẩn tiêu chí. Phần đầu hoàn thành thêm 7 xã (Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn, Điện Quan, Phúc Khánh, Tân Tiến, Thượng Hà). Nhu cầu đầu tư xây dựng nâng cấp trường học có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia là 24 trường (trong đó trường Mầm non 8 trường; Trường Tiểu học 5 trường; Trường Trung học cơ sở 8 trường, TH&THCS 3 trường).

- *Tiêu chí 6 (Cơ sở vật chất văn hóa)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 7/16 xã đạt chuẩn tiêu chí. Phần đầu hoàn thành thêm 9 xã (Vĩnh Yên, Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Tân Tiến, Thượng Hà, Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn). Nhu cầu đầu tư xây dựng mới 8 nhà văn hóa xã, 8 khu thể thao xã, cấp mới 05 bộ trang thiết bị nhà văn hóa xã; Nâng cấp, sửa chữa 48 nhà văn hóa thôn và cấp mới 40 bộ trang thiết bị nhà văn hóa thôn

- *Tiêu chí 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 16/16 xã đạt tiêu chí. Nhu cầu đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp 03 chợ Hạng 3 (Điện Quan, Vĩnh Yên, Tân Dương) và xây dựng mới 02 chợ Hạng 3 (Kim Sơn và Xuân Hòa).

- *Tiêu chí 8 (Thông tin và truyền thông)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 16/16 xã đã đạt chuẩn. Nhu cầu đầu tư xây dựng 2 điểm bưu điện văn hóa xã (Cam Cọn và Thượng Hà), Xây dựng 14 điểm Internet đến các thôn của các xã Kim Sơn, Điện Quan, Phúc Khánh, Thượng Hà, Việt Tiến, Minh Tân.

- *Tiêu chí 9 (Nhà ở dân cư)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 11/16 xã đạt tiêu chí. Hoàn thành thêm 05 xã (Phúc Khánh, Xuân Hòa, Tân Tiến, Bảo Hà, Cam Cọn). Nhu cầu đầu tư xây dựng cải tạo, sửa chữa 1984 nhà đạt Tiêu chuẩn của Bộ xây dựng

- *Tiêu chí 10 (Thu nhập)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 08/16 xã đạt tiêu chí. Hoàn thành thêm 08 xã (Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Tân Tiến, Thượng Hà, Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn). Duy trì hiệu quả các dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình, đề án gắn với khai thác tối đa lợi thế của địa phương cũng như vận động người dân thực hiện tốt chủ trương chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để tăng hiệu quả kinh tế đối với cây quế, cây chè, cây dâu tằm, cây sả, cây hồng không hạt và chăn nuôi phát triển đàn trâu thương phẩm, đàn vịt bầu, gà đồi... Phát triển lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ. Chủ động phối hợp trong công tác tư vấn, giải quyết việc làm tại khu công nghiệp trong nước, tạo điều kiện cho người lao động tại các khu công nghiệp trong nước. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình phát triển nông nghiệp, ứng dụng công nghệ gắn với tái cơ cấu nông nghiệp, tăng cường xúc tiến thương mại, hỗ trợ tìm thị trường đầu ra cho sản xuất.

- *Tiêu chí 11 (Hộ nghèo)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 10/16 xã đạt tiêu chí. Phần đầu hoàn thành thêm 06 xã (Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Tân Tiến, Thượng Hà, Bảo Hà). Đến năm 2025 giảm 4.100 hộ nghèo (Năm 2021 giảm 851 hộ nghèo; Năm 2022 giảm 1399 hộ nghèo; Năm 2023 giảm 981 hộ nghèo; Năm 2024 giảm 583 hộ nghèo; Năm 2025 giảm 286 hộ nghèo)

- *Tiêu chí 12 (Lao động có việc làm)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 16/16 xã đã đạt chuẩn. Tập trung nâng tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động lên 96%.

- *Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 14/16 xã đạt tiêu chí. Phần đầu hoàn thành thêm 02 xã (Điện Quan, Tân Tiến). Tiếp tục duy trì và mở rộng các mô hình liên kết trong đó mở rộng liên kết quế 25.000ha, liên kết sản xuất chuỗi cây mô 300ha, liên kết sản xuất vịt bầu trên 110.000 con, gà đồi trên 1,2 triệu con, dâu tằm 500ha, ... Hỗ trợ phát triển sản xuất 30 dự án của 16 xã.

- *Tiêu chí 14 (Giáo dục và đào tạo)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 14/16 xã đạt tiêu chí. Phần đầu hoàn thành thêm 02 xã (Điện Quan, Tân Tiến). Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt trên 90%. Tuy nhiên tại thời điểm năm 2020 xã Tân Tiến có tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt 63,7 % nên phải tiếp tục phần đầu đạt được tỉ lệ theo tiêu chí.

- *Tiêu chí 15 (Y tế)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 16/16 xã đã đạt chuẩn. Nhu cầu đầu tư xây dựng nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng 7 trạm y tế của 7 xã và 1 phòng khám Đa khoa Phúc Khánh.

- *Tiêu chí 16 (Văn hóa)*: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí Văn hóa của 16/16 xã đã đạt. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa đến 95% vượt chỉ tiêu so với quy định (*theo quy định là trên 70%*).

- *Tiêu chí 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm)*: Duy trì và nâng cao chất lượng 7/16 xã đạt chuẩn tiêu chí. Phấn đấu hoàn thành thêm 9 xã (Vĩnh Yên, Điện Quan, Phúc Khánh, Xuân Hòa, Tân Tiến, Thượng Hà, Bảo Hà, Cam Cọn, Kim Sơn). Tập trung tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn; xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh; thay đổi thói quen, tập tục lạc hậu, cải tạo, nâng cấp chuồng trại chăn nuôi, thường xuyên vệ sinh đường làng, ngõ xóm bảo đảm sạch sẽ. Nhu cầu đầu tư xây dựng 07 nghĩa trang (Vĩnh Yên, Bảo Hà, Kim Sơn, Thượng Hà, Xuân Hòa, Phúc Khánh, Tân Tiến) và 07 bãi rác (Vĩnh Yên, Bảo Hà, Kim Sơn, Cam Cọn, Thượng Hà, Xuân Hòa, Phúc Khánh).

- *Tiêu chí 18 (Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật)*: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí của 8/16 xã đã đạt; Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện hoàn thành tiêu chí tại 8 xã chưa đạt (Xuân Hòa, Cam Cọn, Điện Quan, Bảo Hà, Kim Sơn, Phúc Khánh, Thượng Hà, Tân Tiến). Tập trung quyết liệt, chỉ đạo các xã thực hiện đảm bảo đáp ứng 6 chỉ tiêu yêu cầu của Tiêu chí quy định, cụ thể: Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn; Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị; Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "Trong sạch vững mạnh"; Tổ chức chính trị xã hội xã đạt loại khá trở lên đạt 100%; Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội. Tổ chức đào tạo và phối hợp tổ chức đào tạo cho 108 lượt cán bộ tại 16/16 xã chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, chính trị,

- *Tiêu chí 1 (Quốc phòng và an ninh)*: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí của 14/16 xã đã đạt; Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện hoàn thành tiêu chí tại 2 xã chưa đạt (Thượng Hà, Kim Sơn). Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh rộng khắp và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng; Xã đạt chuẩn về an ninh trật tự xã hội và đảm bảo bình yên. Phấn đấu đến năm 2025 tất cả các xã trên địa bàn huyện đều hoàn thành tốt tiêu chí Quốc phòng và an ninh.

2.3. Giải pháp thực hiện: Huyện đã đề ra 11 giải pháp chủ yếu: Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo; công tác tuyên truyền; Giải pháp về phát triển kinh tế gắn với xóa đói giảm nghèo; Giải pháp về bảo vệ môi trường; Giải pháp về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp; Giải pháp về cơ chế chính sách, huy động nguồn lực; Giải pháp về thực hiện cơ sở hạ tầng; Giải pháp phát triển về du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới; Giải pháp về đảm bảo an ninh trật tự; Công tác kiểm tra, giám sát và một số giải pháp khác.

2.4. Nhu cầu kinh phí thực hiện:

* Chia theo tính chất nguồn vốn: *Tổng KP: 1.489.493 triệu đồng*

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh quản lý:	763.247	triệu đồng
+ Nguồn ngân sách trung ương (NQ 120/2020/QH14):	95.916	triệu đồng
+ Nguồn vốn do Sở Kế hoạch & ĐT chủ trì TM phân bổ:	176.499	triệu đồng
+ Nguồn vốn do Sở Tài chính chủ trì tham mưu phân bổ:	490.832	triệu đồng
- Vốn do các ngành đầu tư (điện lực, viễn thông):	137.450	triệu đồng
- Ngân sách huyện, xã:	241.075	triệu đồng
- Huy động Nhân dân:	347.720	triệu đồng
* Chia theo nội dung đầu tư : <i>Tổng kinh phí: 1.489.493 triệu đồng</i>		

Trong đó:

- Nhu cầu đầu tư hoàn thành 9 tiêu chí huyện NTM:	321.066	triệu đồng
- Nhu cầu đầu tư hoàn thành TC xã NTM:	1.168.427	triệu đồng
+ Cơ sở hạ tầng để thực hiện tiêu chí của các xã:	874.696	triệu đồng
+ Chính trang nhà cửa, XD nhà tiêu HVS, chuồng trại:	125.716	triệu đồng
+ Hỗ trợ phát triển sản xuất	137.615	triệu đồng
+ Thành lập HTX	30.400	triệu đồng

* Chia theo tiêu chí nông thôn mới: *Tổng kinh phí: 1.489.493 triệu đồng*

- Tiêu chí huyện nông thôn mới: 321.066 triệu đồng

- Tiêu chí xã nông thôn mới: 1.168.427 triệu đồng

* Phân kỳ đầu tư: *Tổng kinh phí: 1.489.493 triệu đồng*

Trong đó:

- Năm 2021: 193.904 triệu đồng

- Năm 2022: 464.813 triệu đồng

- Năm 2023: 521.313 triệu đồng

- Năm 2024: 261.595 triệu đồng

- Năm 2025: 47.867 triệu đồng

2.5. Hiệu quả việc xây dựng huyện NTM vào năm 2025

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là một chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh - quốc phòng. Nhằm mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; Thông qua việc triển khai thực hiện chương trình cơ sở hạ tầng nông thôn từng bước được đầu tư nâng cấp; Trình độ dân trí được nâng cao, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc được gìn giữ và phát huy, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị ở các cấp được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Công tác bảo vệ chính trị được giữ vững, khối đại đoàn kết trong Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng được củng cố, lòng tin của Nhân dân với Đảng, Nhà

nước được nâng cao, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn, đáp ứng mục tiêu: “Dân giàu - nước mạnh - xã hội công bằng, làm chủ, văn minh,,..

III. Kiến nghị, đề xuất

Để tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ xây huyện Bảo Yên trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2025, UBND huyện Bảo Yên đề nghị UBND tỉnh Lào Cai, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông vận tải - xây dựng tỉnh và các cơ quan liên quan của tỉnh quan tâm xem xét một số nội dung sau:

3.1. Phê duyệt đề án huyện Bảo Yên đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

3.2. Chỉ đạo các Sở ngành có hướng dẫn cụ thể thực hiện 9 tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới.

3.3. Sớm giao danh mục đầu tư hoàn thành các tiêu chí huyện NTM và TC xã NTM nhất là danh mục đường giao thông, điện, trường học, Trạm y tế, ... để huyện và các xã triển khai thực hiện ngay từ đầu năm.

3.4. Giao cho Sở GTVT - Xây dựng chủ trì phối hợp với Viện quy hoạch đô thị và nông thôn Quốc gia sớm hoàn thiện quy hoạch vùng huyện Bảo Yên.

3.5. Giao cho Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan và UBND huyện Bảo Yên rà soát, quy hoạch hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện.

3.6. Chỉ đạo các sở, ngành chức năng quan tâm xem xét, hỗ trợ giúp đỡ huyện trong việc quy hoạch phát triển sản xuất, triển khai thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm.

3.7. Năm 2021:

- Cấp kinh phí đầu tư cho xã Vĩnh Yên, Bảo Hà phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Nghĩa Đô phấn đấu hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao năm 2021.

- Cấp kinh phí đầu tư các công trình đường GTNT và công trình xoá phòng học tạm theo Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 26/3/2019.

- Để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện, đề nghị với UBND tỉnh sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách cho học sinh tại các xã hoàn thành nông thôn mới, xã thoát khỏi xã ĐBKK để hỗ trợ phần nào khó khăn cho người dân, nhằm huy động học sinh ra lớp, nâng cao tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần.

- Tiếp tục mở các lớp đào tạo, tập huấn cho Ban Chỉ đạo các cấp và đề nghị bổ sung kinh phí công tác đào tạo nghề cho người nghèo và xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất ngành nghề nông thôn.

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành quan tâm hỗ trợ cho các mô hình kinh doanh tập thể, HTX để nông dân tiếp cận được kinh tế thị trường, thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, chứng nhận các chuỗi sản phẩm chăn nuôi an toàn.

- Tiếp tục giới thiệu các Công ty, Doanh nghiệp có đủ điều kiện, năng lực tài chính về đầu tư phát triển sản xuất nông lâm nghiệp trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo Kết quả xây dựng NTM trên địa bàn huyện Bảo Yên và nhiệm vụ phấn đấu hoàn thành huyện NTM vào năm 2025, UBND huyện Bảo Yên báo cáo UBND tỉnh và các Sở, ngành chức năng của tỉnh biết và cho ý kiến chỉ đạo để Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Bảo Yên đạt hiệu quả và tiến độ mà UBND tỉnh giao./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Hoàng Quốc Khánh - PCTUBND tỉnh (B/cáo);
- TV Đoàn công tác tại BY ngày 05/6 (B/c);
- TT. Huyện uỷ, HĐND huyện (B/c);
- LĐ UBND huyện;
- Các CQ liên quan thuộc huyện;
- Lưu: VT, NTM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tô Ngọc Liên